

Số: 594 /UBND-TTr

Hòn Đất, ngày 19 tháng 8 năm 2021

V/v không tổ chức họp  
công bố Kết luận thanh tra

Kính gửi:

- Chánh Thanh tra huyện;
- Trưởng Phòng Nội vụ huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Trưởng Đoàn thanh tra theo QĐ số 1900/QĐ-UBND

Căn cứ Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 15/8/2021 của UBND tỉnh về việc áp dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống Covid 19 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Để đảm bảo thực hiện nghiêm các biện pháp cấp bách phòng, chống Covid-19 theo ý kiến chỉ đạo nêu trên, UBND huyện không tổ chức công bố Kết luận số 02/KL-UBND ngày 19/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc thanh tra thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước về chi trả tiền hỗ trợ dịch tả lợn Châu Phi tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, mà gửi Kết luận thanh tra đến các đơn vị để biết và triển khai thực hiện. UBND huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

1. UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai Kết luận thanh tra đến các cá nhân, tổ chức có liên quan của đơn vị mình phù hợp với tình hình dịch bệnh của địa phương (có lập biên bản); tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra và gửi các văn bản, biên bản chứng minh việc thực hiện về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) để tổng hợp, theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra theo Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra.

2. Giao phòng Nội vụ huyện căn cứ Kết luận tham mưu UBND huyện thực hiện các nội dung liên quan đến công tác tổ chức – hành chính theo thẩm quyền.

3. Giao Thanh tra huyện tổng hợp, lưu trữ hồ sơ theo quy định và phối hợp với Ban biên tập trang thông tin điện tử của huyện thực hiện việc công khai kết luận thanh tra trên trang thông tin điện tử của huyện theo quy định.

UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm các nội dung trên.

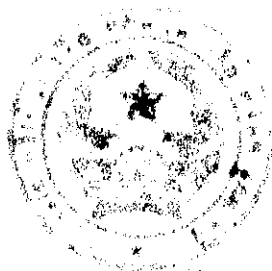
Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và PCT UBND huyện;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT, tqai.



CHỦ TỊCH

Dương Minh Tâm



Số: 02 /KL-UBND

Hòn Đất, ngày 19 tháng 8 năm 2021

### **KẾT LUẬN THANH TRA**

**Về việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước về chi trả tiền hỗ trợ dịch tả lợn Châu Phi tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện**

Thực hiện Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND huyện Hòn Đất về việc thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước về chi trả tiền hỗ trợ dịch tả lợn Châu Phi tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện và Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Hòn Đất về việc gia hạn thời gian thanh tra, từ ngày 18/5/2021 đến ngày 13/7/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Xét Báo cáo số 01/BC-ĐTTr ngày 02/8/2021 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Chủ tịch UBND huyện kết luận như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Huyện Hòn Đất là đơn vị hành chính nằm phía Bắc tỉnh Kiên Giang, huyện có 12 xã và 02 thị trấn, tổng diện tích đất tự nhiên là 103.957 ha, dân số 160.970 người, trong đó dân tộc Khmer chiếm tỷ lệ 13,5% dân số, sống tập trung nhiều ở các xã như: Thổ Sơn, Sóc Sơn, Sơn Kiên, Bình Giang... Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội trong huyện tiếp tục phát triển và tăng trưởng; kết cấu hạ tầng được đầu tư xây dựng phục vụ tốt cho quá trình phát triển của địa phương. Huyện có diện tích đất rộng phù hợp với phát triển chăn nuôi, nuôi heo là lợi thế phát triển kinh tế hộ, cũng là thị trường tiêu thụ thực phẩm có nguồn gốc động vật, gia súc và gia cầm tương đối lớn. Địa bàn huyện rộng có nhiều trục đường chính vận chuyển gia súc, gia cầm qua các huyện, tỉnh khác và Vương Quốc Campuchia nên nguy cơ xảy ra dịch và bùng phát dịch cao. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản huyện đã tập trung huy động mọi nguồn lực từ con người, máy móc, thiết bị, vật chất, kinh phí để không chế dịch tả lợn Châu Phi. Tuy nhiên, vào mùa mưa nên dịch bệnh đã lan ra 14 xã, thị trấn (57 ấp, khu phố). Trên địa bàn huyện đã thực hiện trên 280 lượt tiêu hủy với số lượng trên 4.515 con (9 con heo chết trôi sông), tổng trọng lượng là 267.848,58 kg, số tiền chi hỗ trợ heo tiêu hủy và chi phí tiêu hủy là 8.433.875.727đ, trong đó: chi hỗ trợ heo tiêu hủy 7.328.359.600đ và phí tiêu hủy là 1.105.546.127đ.

*Thuận lợi:* Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra được sự chỉ đạo, giám sát trực tiếp của Chủ tịch UBND huyện; UBND các xã, thị trấn, các tổ chức, cá

nhân có liên quan đã phối hợp, tạo điều kiện và cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu phục vụ làm rõ các yêu cầu theo nội dung thanh tra.

*Khó khăn:* Là cuộc thanh tra diện rộng tại 14 xã, thị trấn, công tác thẩm tra, xác minh phải đi nhiều nơi và làm việc với nhiều tổ chức, cá nhân. Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp (xã Mỹ Lâm và xã Bình Sơn), làm ảnh hưởng đến hoạt động thanh tra, nhất là khó khăn trong việc thẩm tra, xác minh. Khối lượng công việc nhiều nên phải gia hạn thời gian thanh tra (10 ngày).

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Về công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện**

- UBND các xã, thị trấn đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh tả lợn Châu phi hoặc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nhằm kịp thời thực hiện công tác phòng chống dịch tả lợn Châu phi; đồng thời, ban hành Kế hoạch về việc thực hiện khẩn cấp các giải pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu phi; xây dựng phương án xử lý khẩn cấp với bệnh dịch tả lợn Châu phi và phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện các giải pháp phòng chống dịch tả lợn Châu phi; tổ chức phun xịt tiêu độc khử trùng tại các điểm chợ, bến đò, các hộ chăn nuôi; thành lập các Tổ tiêu hủy để xử lý các ổ dịch, nhằm hạn chế lây lan.

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo kiểm tra, xác minh, tổng hợp, báo cáo mức độ thiệt hại gửi đến UBND huyện để tổng hợp báo cáo về UBND tỉnh phê duyệt và bố trí ngân sách cho địa phương.

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo nghiêm công tác chi trả tiền hỗ trợ cho người dân có heo bị tiêu hủy và quyết toán theo quy định.

### **2. Về trình tự, thủ tục**

UBND các xã, thị trấn cơ bản thực hiện tốt trình tự, thủ tục theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn quy định về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn, đảm bảo yếu tố dịch tễ và vệ sinh môi trường như: Lập biên bản xác minh khi người dân khai báo; lấy mẫu xét nghiệm (nếu có yêu cầu); công văn đề nghị tiêu hủy của Trạm Chăn nuôi và thú y huyện; Quyết định thành lập các Tổ tiêu hủy heo, Quyết định tiêu hủy đối với từng trường hợp cụ thể; Biên bản xử lý tiêu hủy; hướng dẫn lập thủ tục như: Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại chăn nuôi do bệnh dịch tả lợn Châu phi, ...

### **3. Về kết quả thực hiện dự toán và công tác chi trả tiền hỗ trợ**

#### **3.1. Kinh phí cấp cho các xã, thị trấn**

- Tổng số cấp cho các xã, thị trấn:	<b>8.378.077.600đ</b>
+ Kinh phí hỗ trợ dân:	7.328.359.600đ
+ Kinh phí phòng chống dịch:	1.049.718.000đ

Trong đó, dự toán giao là 5.951.928.900đ, giao tạm ứng là 2.426.148.700đ  
(Phụ lục chi tiết số 01 kèm theo).

- Kinh phí dự phòng của cấp xã **152.821.827đ**  
(Bình Sơn 96.696.000đ, Sơn Bình 26.125.827đ, Bình Giang 30.000.000đ)

### 3.2. Kinh phí đã sử dụng

- Tổng số kinh phí các xã, thị trấn đã sử dụng: **8.433.875.727đ**  
+ Kinh phí hỗ trợ dân: 7.328.359.600đ  
+ Kinh phí phòng chống dịch: 1.105.546.127đ

(Phụ lục chi tiết số 02 kèm theo).

### 3.3. Cân đối

- Thu **8.530.899.427đ**  
+ Nguồn huyện cấp 8.378.077.600đ  
+ Nguồn dự phòng của cấp xã 152.821.827đ  
- Chi **8.433.875.727đ**  
- Tồn tại Kho bạc **97.023.700đ**

(Gồm các xã, thị trấn: Bình Giang 25.666.000đ, Nam Thái Sơn 43.500.000đ, Sơn Kiên 9.150.700đ, Mỹ Lâm 68.000đ, Thị trấn Hòn Đất 273.000đ, Thị trấn Sóc Sơn 18.366.000đ).

Qua thanh tra nhận thấy, công tác chi hỗ trợ cho người dân chăn nuôi có heo bị tiêu hủy thực hiện cơ bản tốt. Toàn bộ các hộ chăn nuôi có heo bị tiêu hủy đều được nhận tiền hỗ trợ theo quy định, không có đơn khiếu nại hay phản ánh khác. Công tác phòng chống dịch cơ bản đảm bảo hiệu quả dập dịch. Công tác thanh quyết toán kịp thời, tuy nhiên còn một số hạn chế, thiếu sót như: Thanh toán tiền hỗ trợ cho cán bộ kiểm dịch cấp xã (UBND xã không có chức năng kiểm dịch); thanh toán cho cán bộ Thú y cấp huyện (đã thanh toán chế độ tại cấp huyện); thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy; thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy; thanh toán không đúng thực tế; thiếu chứng từ thanh toán,...

## III. KẾT LUẬN

UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm các giải pháp phòng, chống dịch và việc chi tiền hỗ trợ các hộ dân có heo bị tiêu hủy đầy đủ, đúng quy định. Tuy nhiên, một số đơn vị do chưa nắm vững các quy định, định mức chi phòng chống dịch nên xảy ra những hạn chế, thiếu sót. Qua thanh tra, chưa phát hiện dấu hiệu cố ý làm sai để vụ lợi.

### 1. Về ưu điểm

- UBND các xã, thị trấn đã kịp thời thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh tả lợn Châu phi. Đồng thời, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai khẩn cấp các giải pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu phi.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên tham gia phòng, chống dịch tả lợn Châu phi. Các thành viên tham gia phòng, chống dịch thực hiện tốt nhiệm vụ, đảm bảo chuyên môn, vệ sinh dịch tễ theo quy định.

- Một số địa phương đã chủ động trong việc tiêu hủy heo thông qua hình thức thiêu, đốt tại nhà máy rác Tâm Sinh Nghĩa, hạn chế việc lây lan dịch bệnh; đã chủ động trong việc tiêu hủy heo chết trôi sông (Mỹ Lâm, Sơn Kiên). Các hộ dân có heo bị tiêu hủy do dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn huyện đều được tổng hợp và nhận tiền hỗ trợ đúng quy định.

## **2. Tồn tại, hạn chế và sai phạm**

### **2.1. Về trình tự, thủ tục**

UBND xã Bình Sơn không ban hành các Quyết định tiêu hủy, Quyết định thành lập Tổ tiêu hủy của từng trường hợp cụ thể là chưa phù hợp với khoản c, phần II của Thông tư số 80/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ tài chính để phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm dẫn đến việc không đủ cơ sở để thanh quyết toán toàn bộ kinh phí hỗ trợ cho dân và kinh phí tiêu hủy phát sinh.

UBND xã Bình Sơn chỉ đạo, phân công viên chức Tổ kinh tế kỹ thuật và công chức địa chính, xây dựng, nông nghiệp và môi trường trực tiếp thực hiện việc chi trả tiền hỗ trợ cho người dân là chưa phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ và vị trí việc làm.

### **2.2. Về thanh quyết toán (Phụ lục 03 kèm theo)**

- Thanh quyết toán sai nguyên tắc tài chính, sai quy định số tiền 32.250.000đ, gồm:

+ UBND xã Bình Sơn thanh toán hỗ trợ cho cán bộ kiểm dịch sai, số tiền 22.500.000đ vì tại khoản 3, Điều 9, Luật Thú y, UBND cấp xã không có chức năng kiểm dịch.

+ UBND xã Mỹ Lâm thanh toán không hợp lý các Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 27/7/2019 và Quyết định số 114A/QĐ-UBND ngày 28/7/2019 của UBND xã Mỹ Lâm về việc tiêu hủy heo của hộ ông Võ Thanh Sơn, số tiền 7.890.000đ (ngày 27/9/2019, thanh toán số tiền 3.945.000đ, gồm: thanh toán cho người tham gia tiêu hủy: 3.200.000đ, thanh toán tiền thuê mướn 600.000đ, thanh toán tiền vật tư 145.000đ; ngày 28/9/2019, thanh toán số tiền 3.945.000đ, gồm: thanh toán cho người tham gia tiêu hủy: 3.200.000đ, thanh toán tiền thuê mướn 600.000đ, thanh toán tiền vật tư 145.000đ). Lý do: Vì ông Sơn được hỗ trợ 6 con heo và được tiêu hủy 6 con heo theo Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của UBND xã Mỹ Lâm.

+ Thanh toán tiền hỗ trợ tham gia tiêu hủy cho cán bộ thuộc Trạm Chăn nuôi, Thú y huyện vì các trường hợp này chế độ do ngân sách huyện chi trả, gồm: UBND xã Mỹ Phước thanh toán số tiền 800.000đ, UBND xã Bình Giang thanh toán số tiền 700.000đ.

+ UBND xã Mỹ Thái thanh toán mua dụng cụ không đúng danh mục, số tiền 360.000đ là chưa phù hợp với khoản 2, phần II của Thông tư số 80/2008/TT-BTC ngày 18/9/2008 của Bộ Tài chính.

- Thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy số tiền 10.000.000đ, gồm: UBND xã Sơn Bình là 500.000đ, UBND xã Mỹ Thuận là 400.000đ, UBND xã Sơn Kiên là 3.300.000đ, UBND xã Mỹ Lâm là 5.800.000đ vi phạm Điều 1 của Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc mức hỗ trợ kinh phí cho cán bộ thú y và những người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Quyết định số 1591/QĐ-UBND của UBND tỉnh).

- Thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy số tiền 8.900.000đ, gồm: UBND xã Mỹ Thái là 200.000đ, UBND xã Linh Huỳnh là 400.000đ, UBND xã Thổ Sơn là 600.000đ, UBND xã Bình Giang là 2.800.000đ, UBND xã Mỹ Hiệp Sơn là 200.000đ, UBND xã Mỹ Lâm là 3.400.000đ, UBND xã Bình Sơn là 800.000đ, UBND thị trấn Hòn Đất là 500.000đ vi phạm Điều 1 của Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh.

- Thanh toán không đúng thực tế số tiền 42.310.000đ, gồm:

+ UBND xã Bình Sơn thanh toán không đúng với thực tế số tiền 37.050.000đ, trong đó: chi cho công tác phun xịt hóa chất khử khuẩn, phòng bệnh với tổng số tiền 23.700.000đ và vận chuyển, bốc vác với tổng số tiền là 13.350.000đ.

+ UBND xã Mỹ Lâm thanh toán không đúng với thực tế số tiền 4.800.000đ, trong đó: hợp đồng thuê mướn vỏ máy vận chuyển heo số tiền 1.000.000đ (hộ Đồng Phước Hồng, hộ Trần Thị Ên) và thuê vận chuyển, bốc vác với tổng số tiền là 3.800.000đ (hộ Đồng Phước Hồng, hộ Trần Thị Ên, Đồng Văn Sên).

+ UBND xã Sơn Bình thanh toán tiền nước hội nghị triển khai không đúng thành phần là 23 người, số tiền 460.000đ (23 người x 20.000đ).

- UBND xã Linh Huỳnh thiếu chứng từ thanh toán, số tiền 530.000đ.

### **3. Nguyên nhân**

#### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

Địa bàn xã rộng, dịch bệnh xảy ra tại nhiều ấp, số hộ gia đình và số lượng heo bị thiệt hại nhiều. Thời gian xử lý tiêu hủy phải đảm bảo nhanh chóng để dập dịch, bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường. Cán bộ tham gia chưa có kinh nghiệm trong việc phòng chống dịch và thanh quyết toán chứng từ.

#### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Quá trình thực hiện, một số UBND xã còn tập trung vào công tác dập dịch và chi trả tiền hỗ trợ cho các hộ dân bị thiệt hại nên công tác chỉ đạo, lãnh đạo, kiểm tra, giám sát về thanh toán chưa thường xuyên, liên tục dẫn đến không kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót.



- Nhận thức về pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia công tác phòng chống dịch còn hạn chế.

#### **4. Trách nhiệm**

##### **4.1. Đối với tập thể**

UBND 12 xã, thị trấn: Bình Sơn, Mỹ Lâm, Bình Giang, Sơn Kiên, Sơn Bình, Mỹ Phước, Thổ Sơn, Mỹ Thái, Thị trấn Hòn Đất, Linh Huỳnh, Mỹ Thuận, Mỹ Hiệp Sơn phải chịu trách nhiệm đối với những hạn chế, thiếu sót như đã kết luận.

##### **4.2. Đối với cá nhân**

###### **4.2.1. UBND xã Bình Sơn**

- Ông Ngô Hoàng Tươi, Phó Trưởng ban, Ban Dân vận Huyện ủy (nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã) phải chịu trách nhiệm chung về hạn chế, thiếu sót của UBND xã và trách nhiệm cá nhân trong việc duyệt chứng từ về số tiền 41.600.000đ thanh toán sai nguyên tắc, chi vượt so với quy định.

- Ông Bùi Phước Dư, Chủ tịch UBND xã: Với vai trò là Phó Chủ tịch UBND xã trực tiếp tham mưu công tác phòng chống dịch tả lợn Châu phi phải chịu trách nhiệm chung về hạn chế, thiếu sót của UBND xã và trách nhiệm cá nhân trong việc duyệt chứng từ số tiền 18.750.000đ thanh toán sai nguyên tắc, chi vượt so với quy định.

- Bà Trần Thị Hồng, nguyên Công chức Tài chính - Kế toán xã Bình Sơn phải chịu trách nhiệm với vai trò tham mưu thanh quyết toán về kinh phí phòng chống dịch chưa đảm bảo như: không xuất phiếu chi cho từng hộ, từng mục chi cụ thể; chứng từ thuê mướn, phun xịt hóa chất, vận chuyển, bốc vác heo (thiếu hợp đồng, phiếu chi); chi công tác kiểm dịch sai quy định; tham mưu thanh quyết toán số tiền 60.350.000đ sai nguyên tắc, chi vượt định mức so với quy định.

- Ông Nguyễn Tiến Đoạt (tên thường gọi Nguyễn Duy Đạt), Viên chức kỹ thuật viên, Tổ kinh tế kỹ thuật: là người tham mưu chính trong việc lập thủ tục, hồ sơ hỗ trợ người dân phải chịu trách nhiệm trong việc tham mưu trình tự, thủ tục chưa đầy đủ (thiếu Quyết định thành lập tổ tiêu hủy, Quyết định tiêu hủy); chịu trách nhiệm trong việc lập chứng từ, đề nghị thanh quyết toán số tiền 96.696.000đ chưa đảm bảo (thiếu hợp đồng, không xác định được người thuê mướn) dẫn đến thanh toán sai số tiền 18.750.000đ.

- Ông Trần Xuân Tinh, Công chức địa chính, xây dựng, nông nghiệp và môi trường: là người được giao tham mưu trong việc lập thủ tục, hồ sơ hỗ trợ người dân phải chịu trách nhiệm trong việc tham mưu trình tự, thủ tục chưa đầy đủ (thiếu Quyết định thành lập tổ tiêu hủy, Quyết định tiêu hủy); chịu trách nhiệm trong việc lập chứng từ, đề nghị thanh quyết toán số tiền 107.300.000đ chưa đảm bảo (thiếu hợp đồng, không xác định được người thuê mướn) dẫn đến thanh toán sai số tiền 41.600.000đ.

###### **4.2.2. UBND xã Mỹ Lâm**

- Ông Nguyễn Chí Bửu, Phó Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch UBND xã phải chịu trách nhiệm chung về hạn chế, thiếu sót của UBND xã và trách nhiệm



cá nhân trong việc duyệt chứng từ số tiền 20.390.000đ thanh toán sai, vượt so với quy định.

- Ông Lưu Minh Thuận, Phó Chủ tịch UBND xã: Với vai trò là Phó Chủ tịch UBND xã trực tiếp tham mưu công tác phòng chống dịch tả lợn Châu phi phải chịu trách nhiệm chung về hạn chế, thiếu sót của UBND xã và trách nhiệm cá nhân trong việc duyệt chứng từ số tiền 1.500.000đ thanh toán sai, vượt so với quy định.

- Bà Âu Lê Đài Trang, Công chức Tài chính - Kế toán xã Mỹ Lâm phải chịu trách nhiệm với vai trò tham mưu thanh quyết toán về kinh phí phòng chống dịch sai, vượt định mức so với quy định, số tiền 21.890.000đ.

- Bà Trần Thị Lan, nguyên Viên chức kỹ thuật viên, Tổ kinh tế kỹ thuật xã phải chịu trách nhiệm với vai trò lập chứng từ, đề nghị thanh quyết toán chưa đúng so với thực tế dẫn đến thanh toán sai số tiền 4.800.000đ.

- Ông Dương Kim Thắng, Viên chức kỹ thuật viên, Tổ kinh tế kỹ thuật xã phải chịu trách nhiệm với vai trò lập chứng từ, đề nghị thanh quyết toán chưa đúng so với thực tế dẫn đến thanh toán sai số tiền 17.090.000đ.

#### **4.2.3. UBND xã Bình Giang**

- Ông Nguyễn Văn Phát, Phó Chủ tịch UBND xã phải chịu trách nhiệm chung về hạn chế, thiếu sót của UBND xã và trách nhiệm cá nhân trong việc duyệt chứng từ thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy số tiền 3.500.000đ.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoàng, Công chức tài chính - Kế toán phải chịu trách nhiệm với vai trò tham mưu thanh quyết toán về kinh phí phòng chống dịch sai quy định, số tiền 3.500.000đ.

- Ông Lê Kiên Lương, Viên chức kỹ thuật viên, Tổ kinh tế kỹ thuật xã phải chịu trách nhiệm với vai trò lập chứng từ, đề nghị thanh quyết toán chưa đúng so với thực tế dẫn đến thanh toán sai số tiền 2.800.000đ.

#### **4.2.4. UBND xã Sơn Kiên**

- Ông Hà Xuân Thắng, Phó Chủ tịch UBND xã phải chịu trách nhiệm chung về hạn chế, thiếu sót của UBND xã và trách nhiệm cá nhân trong việc ký duyệt chứng từ số tiền 3.300.000đ thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy.

- Ông Võ Hoàn Kỳ, Công chức tài chính - Kế toán xã phải chịu trách nhiệm với vai trò tham mưu thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy, số tiền 3.300.000đ.

- Ông Nguyễn Văn Thịnh, Viên chức kỹ thuật viên, Tổ kinh tế kỹ thuật xã phải chịu trách nhiệm với vai trò lập chứng từ, đề nghị thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy 3.300.000đ.

**4.2.5. UBND xã Sơn Bình:** trách nhiệm những hạn chế, thiếu sót thuộc về ông Nguyễn Thanh Phương, Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 460.000đ và ông Trần Văn Dũng, Phó Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 500.000đ; bà Phạm Thị Hồng Cúc, Công chức Tài chính - Kế toán ngân

sách xã tham mưu thanh toán sai, số tiền 960.000đ và ông Lại Thiện Thọ, Viên chức, Tổ kinh tế kỹ thuật lập hồ sơ đề nghị thanh toán sai, số tiền 500.000đ.

**4.2.6. UBND xã Mỹ Phước:** trách nhiệm những hạn chế, thiếu sót thuộc về ông Nguyễn Trường Sơn, Phó Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 800.000đ; bà Nguyễn Xuân Thủy, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã tham mưu thanh toán sai, số tiền 800.000đ.

**4.2.7. UBND xã Thổ Sơn:** trách nhiệm những hạn chế, thiếu sót thuộc về ông Trần Phan, Phó Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 600.000đ; bà Trần Thị Danh Lan, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã tham mưu thanh toán sai, số tiền 600.000đ và bà Lê Ánh Tuyết, Viên chức, Tổ kinh tế kỹ thuật lập hồ sơ đề nghị thanh toán sai, số tiền 600.000đ.

**4.2.8. UBND xã Mỹ Thái:** trách nhiệm những hạn chế, thiếu sót thuộc về ông Nguyễn Thanh Bình, Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 560.000đ; ông Trần Quốc Tính, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã tham mưu thanh toán sai, số tiền 560.000đ.

**4.2.9. UBND thị trấn Hòn Đất:** trách nhiệm những hạn chế, thiếu sót thuộc về ông Đặng Văn Nhưồng, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch UBND thị trấn ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 500.000đ; bà Bùi Thị Loan, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách thị trấn tham mưu thanh toán sai, số tiền 500.000đ và ông Lê Trọng Chế, Chủ tịch Hội Nông dân thị trấn Hòn Đất lập hồ sơ đề nghị thanh toán sai, số tiền 500.000đ.

**4.2.10. UBND xã Linh Huỳnh:** trách nhiệm những hạn chế, thiếu sót thuộc về ông Lê Hoàng Anh, Phó Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 400.000đ; bà Bùi Thị Loan, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã tham mưu thanh toán sai, số tiền 400.000đ, thiếu chứng từ số tiền 530.000đ và bà Lê Thị Tĩnh, Viên chức, Tổ kinh tế kỹ thuật lập hồ sơ đề nghị thanh toán sai, số tiền 400.000đ.

**4.2.11. UBND xã Mỹ Thuận:** trách nhiệm những hạn chế, thiếu sót thuộc về ông Lâm Minh Pháo, Phó Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 400.000đ; ông Đặng Văn Dục, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã tham mưu thanh toán vượt định mức, số tiền 400.000đ.

**4.2.12. UBND xã Mỹ Hiệp Sơn:** trách nhiệm những hạn chế, thiếu sót thuộc về ông Châu Thiện Vân, Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ sai, số tiền 200.000đ; ông Lê Nhật Nam, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã tham mưu thanh toán sai, số tiền 200.000đ và ông Vũ Việt Hồng, Viên chức, Tổ kinh tế kỹ thuật lập hồ sơ đề nghị thanh toán sai, số tiền 200.000đ.

## **VI. BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Về chủ trương**

- Chấp thuận cho UBND xã Bình Sơn khắc phục về trình tự, thủ tục như: Ban hành 39 Quyết định Tiêu hủy và 39 Quyết định thành lập Tổ tiêu hủy làm cơ sở để thanh quyết toán và khắc phục chứng từ còn lại đúng quy định.

- Chấp thuận cho UBND xã Linh Huỳnh thực hiện sao chụp chứng từ bị thiếu, số tiền 530.000đ (do mất) theo khoản 5, Điều 6 của Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 31/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán.

## 2. Về hành chính, tổ chức

### 2.1. Tập thể

Giao UBND 12 xã, thị trấn tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể lãnh đạo UBND xã, thị trấn, gồm: Bình Sơn, Mỹ Lâm, Bình Giang, Sơn Kiên, Sơn Bình, Mỹ Phước, Thổ Sơn, Mỹ Thái, Thị trấn Hòn Đất, Linh Huỳnh, Mỹ Thuận, Mỹ Hiệp Sơn do để xảy ra những hạn chế, thiếu sót như đã kết luận.

### 2.2. Cá nhân

- Giao UBND các xã, thị trấn tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các cá nhân:

+ UBND xã Mỹ Hiệp Sơn: Ông Châu Thiện Vân, Chủ tịch UBND xã; ông Lê Nhật Nam, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã; ông Vũ Việt Hồng, Viên chức kỹ thuật viên, Tổ kinh tế kỹ thuật xã.

+ UBND xã Mỹ Thuận: Ông Lâm Minh Pháo, Phó Chủ tịch UBND xã; ông Đặng Văn Dục, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã.

+ UBND xã Linh Huỳnh: Ông Lê Hoàng Anh, Phó Chủ tịch UBND xã; bà Bùi Thị Loan, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã; bà Lê Thị Tĩnh, Viên chức Tổ kinh tế kỹ thuật.

+ UBND thị trấn Hòn Đất: Ông Đặng Văn Nhưồng, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch UBND thị trấn; bà Bùi Thị Loan, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách thị trấn.

+ UBND xã Mỹ Thái: Ông Trần Quốc Tính, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã.

+ UBND xã Thổ Sơn: Ông Trần Phan, Phó Chủ tịch UBND xã; bà Trần Thị Danh Lan, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã; bà Lê Ánh Tuyết, Viên chức, Tổ kinh tế kỹ thuật xã.

+ UBND xã Mỹ Phước: Bà Nguyễn Xuân Thủy, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã.

+ UBND xã Sơn Bình: Ông Nguyễn Thanh Phương, Chủ tịch UBND xã; ông Trần Văn Dũng, Phó Chủ tịch UBND xã; bà Phạm Thị Hồng Cúc, Công chức Tài chính - Kế toán ngân sách xã và ông Lại Thiện Thơ, Viên chức Tổ kinh tế kỹ thuật xã.

+ UBND xã Sơn Kiên: Ông Hà Xuân Thăng, Phó Chủ tịch UBND xã; ông Võ Hoàn Kỷ, Công chức tài chính - Kế toán xã; ông Nguyễn Văn Thịnh, Viên chức kỹ thuật viên, Tổ kinh tế kỹ thuật xã.



+ UBND xã Bình Giang: Ông Nguyễn Văn Phát, Phó Chủ tịch UBND xã; bà Nguyễn Thị Kim Hoàng, Công chức tài chính - Kế toán xã; ông Lê Kiên Lương, Viên chức kỹ thuật viên, Tổ kinh tế kỹ thuật xã.

+ UBND xã Bình Sơn: Ông Bùi Phước Du, Chủ tịch UBND xã.

- Giao Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện văn bản kiến nghị Huyện ủy chỉ đạo các cá nhân kiểm điểm rút kinh nghiệm cùng với UBND các xã, thị trấn, gồm:

+ Ông Nguyễn Thanh Bình, Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Thái, nguyên Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái.

+ Ông Nguyễn Chí Bửu, Phó Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Lâm, nguyên Chủ tịch UBND xã Mỹ Lâm.

+ Ông Nguyễn Trường Sơn, Phó Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Phước, nguyên Chủ tịch UBND xã Mỹ Phước.

+ Ông Ngô Hoàng Tươi, Phó Trưởng ban, Ban Dân vận Huyện ủy, nguyên Chủ tịch UBND xã Bình Sơn.

- Giao Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện văn bản đề nghị Đảng ủy thị trấn Hòn Đất chỉ đạo ông Lê Trọng Chế, Chủ tịch Hội Nông dân thị trấn Hòn Đất kiểm điểm rút kinh nghiệm cùng với UBND thị trấn Hòn Đất.

- Giao phòng Nội vụ huyện tham mưu UBND huyện lập quy trình kỷ luật đối với ông Trần Xuân Tinh, Công chức địa chính, xây dựng, nông nghiệp và môi trường xã Bình Sơn.

- Giao Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện văn bản đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNN tỉnh Kiên Giang lập quy trình xem xét kỷ luật đối với ông Nguyễn Tiến Đoạt, Viên chức kỹ thuật, Tổ kinh tế kỹ thuật xã Bình Sơn và ông Dương Kim Thắng, Viên chức kỹ thuật, Tổ kinh tế kỹ thuật xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất (Viên chức thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Kiên Giang).

- Giao Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện văn bản đề nghị UBND huyện Giang Thành lập quy trình xem xét kỷ luật đối với bà Trần Thị Hồng, Công chức Tài chính - Kế toán xã Phú Lợi, huyện Giang Thành (nguyên Công chức Tài chính - Kế toán xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất).

- Không kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với bà Trần Thị Lan, nguyên Viên chức, Tổ kinh tế kỹ thuật xã Mỹ Lâm. Lý do: Sai phạm của bà Lan không mang tính vụ lợi, số tiền sai phạm nhỏ. Hiện nay, bà Lan không còn công tác.

### **3. Về vật chất**

- Giao UBND các xã, thị trấn thu hồi, nộp ngân sách nhà nước số tiền 93.460.000đ, gồm:

+ UBND xã Bình Sơn thu hồi số tiền 60.350.000đ (thanh toán hỗ trợ cho cán bộ kiểm dịch sai, số tiền 22.500.000đ; thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy, số tiền 800.000đ; thanh toán không đúng thực tế, số tiền 37.050.000đ).

+ UBND xã Mỹ Lâm thu hồi số tiền 21.890.000đ (thanh toán không phù hợp hộ ông Võ Thanh Sơn, số tiền 7.890.000đ; thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy, số tiền 5.800.000đ; thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy, số tiền 3.400.000đ; thanh toán không đúng thực tế, số tiền 4.800.000đ).

+ UBND xã Bình Giang thu hồi số tiền 3.500.000đ (thanh toán sai nguyên tắc, số tiền 700.000đ; thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy, số tiền 2.800.000đ).

+ UBND xã Sơn Kiên thu hồi số tiền 3.300.000đ do thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy.

+ UBND xã Sơn Bình thu hồi số tiền 960.000đ (thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy, số tiền 500.000đ; thanh toán tiền nước hội nghị không đúng thành phần, số tiền 460.000đ).

+ UBND xã Mỹ Phước thu hồi số tiền 800.000đ do thanh toán sai nguyên tắc.

+ UBND xã Thổ Sơn thu hồi số tiền 600.000đ do thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy.

+ UBND xã Mỹ Thái thu hồi số tiền 560.000đ (thanh toán sai nguyên tắc số tiền 360.000đ; thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy, số tiền 200.000đ).

+ UBND thị trấn Hòn Đất thu hồi số tiền 500.000đ do thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy.

+ UBND xã Linh Huỳnh thu hồi số tiền 400.000đ do thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy.

+ UBND xã Mỹ Thuận thu hồi số tiền 400.000đ do thanh toán vượt định mức cho người tham gia tiêu hủy.

+ UBND xã Mỹ Hiệp Sơn thu hồi số tiền 200.000đ do thanh toán cho người không tham gia tiêu hủy.

- Giao Trưởng Đoàn thanh tra tham mưu UBND huyện ban hành các quyết định thu hồi nợ ngân sách đối với các xã, thị trấn nêu trên. /

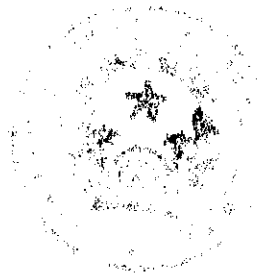
**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- CT và các PCT. UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Đoàn thanh tra;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT, hồ sơ, tqai.



**CHỦ TỊCH**

Dương Minh Tâm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SAI PHẠM TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH TẢ LỖN CHẤU PHI  
CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

em theo Kết luận số 02/KL-UBND ngày 18/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện

STT	Đơn vị	Tổng kinh phí sử dụng	Tổng số tiền sai phạm	Nội dung					Ghi chú	
				Sai quy định, sai nguyên tắc	Vượt định mức	Chi cho người không tham gia	Thanh toán không đúng thực tế	Thiếu chứng từ		
1	2	3	4=5+6+7+8+9	5	6	7	8	9	10	
1	UBND xã Mỹ Thái	31.437.000	560.000	360.000		200.000				
2	UBND xã Mỹ Phước	47.074.000	800.000	800.000						
3	UBND xã Sơn Bình	50.285.827	960.000		500.000		460.000			
4	UBND xã Mỹ Thuận	121.036.000	400.000		400.000					
5	UBND xã Nam Thái Sơn	141.270.000	-							
6	UBND xã Linh Huyện	304.892.000	930.000			400.000		530.000		
7	UBND thị trấn Sóc Sơn	349.109.500	-							
8	UBND xã Thổ Sơn	399.185.600	600.000			600.000				
9	UBND xã Bình Giang	543.814.500	3.500.000	700.000		2.800.000				
10	UBND xã Mỹ Hiệp Sơn	550.035.000	200.000			200.000				
11	UBND xã Sơn Kiên	697.598.300	3.300.000		3.300.000					
12	UBND xã Mỹ Lâm	1.086.429.000	21.890.000	7.890.000	5.800.000	3.400.000	4.800.000			
13	UBND xã Bình Sơn	1.936.290.000	60.350.000	22.500.000		800.000	37.050.000			
14	UBND thị trấn Hòn Đất	2.175.419.000	500.000			500.000				
Tổng cộng		8.433.875.727	93.990.000	32.250.000	10.000.000	8.900.000	42.310.000	530.000		





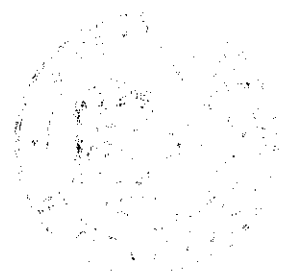
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



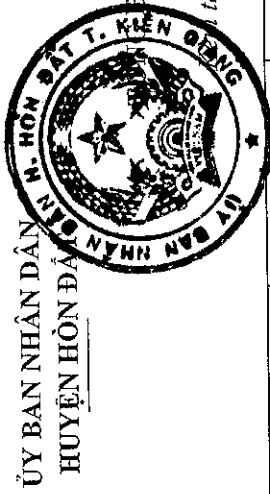
**KINH PHÍ ĐÁ SỬ DỤNG TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH TẢ LỘN CHÁU PHI**  
**CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

Kèm theo Kết luận số *QL/KL-UBND* ngày *18/8/2021* của *Chủ tịch UBND huyện*

STT	Đơn vị	Số heo	Số kilogram (kg)	Kinh phí hỗ trợ người chăn nuôi	Kinh phí phòng chống dịch			Chi phí xử lý, tiêu hủy heo	Tổng kinh phí đã sử dụng
					Tổng	Chi phòng, chống dịch, phun xịt	Chi người tham gia tiêu hủy heo		
1	UBND xã Mỹ Thái	14	909,0	23.325.000	8.112.000		1.200.000	6.912.000	31.437.000
2	UBND xã Mỹ Phước	29	1.379,0	37.595.000	9.479.000		5.000.000	4.479.000	47.074.000
3	UBND xã Sơn Bình	24	863,5	22.313.000	27.972.827	16.042.827	2.600.000	9.330.000	50.285.827
4	UBND xã Mỹ Thuận	95	3.525,0	95.580.000	25.456.000		12.200.000	13.256.000	121.036.000
5	UBND xã Nam Thái Sơn	69	4.706,0	127.870.000	13.400.000		6.800.000	6.600.000	141.270.000
6	UBND xã Linh Huỳnh	162	10.197,0	273.950.000	30.942.000		9.600.000	21.342.000	304.892.000
7	UBND thị trấn Sóc Sơn	180	10.067,5	286.276.500	62.833.000	3.496.000	26.800.000	32.537.000	349.109.500
8	UBND xã Thổ Sơn	242	12.217,2	336.519.600	62.666.000		20.800.000	41.866.000	399.185.600
9	UBND xã Bình Giang	302	18.369,6	486.764.500	57.050.000	4.900.000	31.100.000	21.050.000	543.814.500
10	UBND xã Mỹ Hiệp Sơn	292	16.942,0	453.195.000	96.840.000		35.400.000	61.440.000	550.035.000
11	UBND xã Sơn Kiên	344	21.990,0	603.790.000	93.808.300	6.170.000	38.900.000	48.738.300	697.598.300
12	UBND xã Mỹ Lâm	525	32.537,0	892.372.000	194.057.000	7.642.000	82.900.000	103.515.000	1.086.429.000
13	UBND xã Bình Sơn	919	63.977,8	1.732.294.000	203.996.000	37.701.000	53.300.000	112.995.000	1.936.290.000
14	UBND thị trấn Hòn Đất	1318	70.168,0	1.956.485.000	218.934.000	24.700.000	21.800.000	172.434.000	2.175.419.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>4.515</b>	<b>267.848,8</b>	<b>7.328.329.600</b>	<b>1.105.546.127</b>	<b>100.651.827</b>	<b>348.400.000</b>	<b>656.494.300</b>	<b>8.433.875.727</b>



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**HỢP KINH PHÍ HỖ TRỢ VÀ PHÒNG CHỐNG DỊCH TẢ LỢN CHÁU PHI**  
**CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**  
*theo Kết luận số 04/KL-UBND ngày 18/2021 của Chủ tịch UBND huyện*

STT	Đơn vị	Tổng kinh phí được giao	Dự toán giao		Giao tạm ứng		KP dự phòng của xã
			Tổng	KP hỗ trợ người dân	KP phòng chống dịch	Tổng	
1	UBND xã Sơn Bình	24.160.000	24.160.000	22.313.000	1.847.000	-	26.125.827
2	UBND xã Mỹ Thái	31.437.000	31.437.000	23.325.000	8.112.000	-	-
3	UBND xã Mỹ Phước	47.074.000	47.074.000	37.595.000	9.479.000	-	-
4	UBND xã Mỹ Thuận	121.036.000	121.036.000	95.580.000	25.456.000	-	-
5	UBND xã Nam Thái Sơn	184.770.000	116.105.000	85.605.000	30.500.000	42.265.000	26.400.000
6	UBND xã Linh Huỳnh	304.892.000	304.892.000	273.950.000	30.942.000	-	-
7	UBND thị trấn Sóc Sơn	367.475.500	307.335.500	286.276.500	21.059.000	60.140.000	-
8	UBND xã Thổ Sơn	399.185.600	399.185.600	336.519.600	62.666.000	-	-
9	UBND xã Bình Giang	539.480.500	539.480.500	486.764.500	52.716.000	-	30.000.000
10	UBND xã Mỹ Hiệp Sơn	550.035.000	502.193.000	453.195.000	48.998.000	47.842.000	-
11	UBND xã Sơn Kiên	706.749.000	630.052.300	603.790.000	26.262.300	76.696.700	-
12	UBND xã Mỹ Lâm	1.086.497.000	964.263.000	892.372.000	71.891.000	122.234.000	-
13	UBND xã Bình Sơn	1.839.594.000	-	-	-	1.839.594.000	96.696.000
14	UBND thị trấn Hòn Đất	2.175.692.000	1.964.715.000	1.956.515.000	8.200.000	210.977.000	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>8.378.077.600</b>	<b>5.951.928.900</b>	<b>5.553.800.600</b>	<b>398.128.300</b>	<b>2.426.148.700</b>	<b>152.821.827</b>

